

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 31 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Th Chiêu.

Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Chánh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2022, Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 09/2022/TB-TA ngày 21 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Thạch Chín H, sinh năm 1998, tại xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Khmer (Khơ me); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch H, sinh năm 1961 và bà Thị Kh, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24-11-2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Thanh C, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Anh Thạch E, sinh năm 1998. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Anh Thạch Tấn Qu, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

4. Anh Thạch Tấn Đ, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

5. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

6. Anh Lý Th, sinh năm 1996. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

7. Anh Sơn Đ, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 20-9-2021, bị hại Nguyễn Văn Th cùng anh Thạch Tấn Qu, anh Thạch Tấn Đ, anh Nguyễn Văn C, anh Lý Th, anh Sơn Đ nhậu tại nhà của anh Thạch Tấn Qu thuộc Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Đến khoảng hơn 19 giờ, anh Đinh Thanh C đến nhậu chung, cả nhóm nhậu hết khoảng 25 chai bia thì nghỉ. Sau đó, bị hại Th, anh Quân, anh Đạt, anh Cần, anh Thanh và anh Đa mua một thùng bia đem đến nhà anh Cường nhậu tiếp. Khi đến nhà anh Cường gặp anh Thạch E, bị cáo H đang ngồi nhậu nên cả nhóm vào nhậu chung. Trong lúc nhậu anh Sơn Đ đem cây dao thái lan ra để gọt trái cây, bị cáo H nói “Nhậu thì đừng đem dao lại” và cầm cây dao đâm xuống đất. Anh Sơn Đ nói “Ở đây anh em, bạn bè với nhau không, mà làm vậy có ý gì”. Bị cáo H nói “Bị cáo chỉ giỡn chơi thôi” rồi đem dao đi cất. Lúc này khoảng gần 22 giờ, anh Cường với anh Đa cự cãi với nhau về chuyện bị cáo H đâm cây dao xuống đất, hai bên phát sinh mâu thuẫn, anh Cường nhào vô định đánh anh Đa. Thấy vậy bị hại Th ôm anh Cường lại, bị cáo H thấy bị hại Th ôm anh Cường nghĩ bị hại Th muốn đánh anh Cường nên bị cáo H chạy về nhà lấy cây dao tự chế qua nhà anh Cường. Lúc bị cáo H đến nhà anh Cường thì bị hại Th đang đứng tại cửa chính, mặt quay hướng ra ngoài, bị cáo H cầm cây dao bằng tay phải đứng đối diện với bị hại Th, chém một dao trúng vào vùng đầu bên trái, chém thêm một dao trúng vùng vai trái của bị hại Th thì được can ngăn ra. Sau đó, bị hại Th được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị từ ngày 20-9-2021 đến ngày 27-9-2021. Đến ngày 28-9-2021, bị hại Th đến Công an xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú tố giác và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo H.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 297/TT-PY ngày 25-10-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận đối với Nguyễn Văn Th:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương - trán trái, kích thước 08cm x 0,6cm, gây nứt sọ thái dương trái, không tổn thương nhu mô não đã được điều trị bảo tồn. Hiện tại không dấu hiệu thần kinh khu trú, không yếu liệt chi; Xquang sọ: Nứt sọ thái dương trán trái đã liền cal; Căn cứ vào Bảng 1, Chương 1, Mục I.2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% (Mười phần trăm) và Bảng 1, Chương 8, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (Ba phần trăm).

- Sẹo vùng vai trái, kích thước 05cm x 0,5cm; Căn cứ vào Bảng 1, Chương 8, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm).

- Bầm mắt trái đã được điều trị khỏi: Không có tỷ lệ phần trăm.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm)

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên”.

- Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thu giữ 01 (một) lưỡi dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 33cm, chiều ngang 4,3cm, có phần bị rỉ sét, mũi nhọn; phần cán cây dao tự chế không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Th yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản với số tiền 15.000.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Th số tiền 7.000.000 đồng và đồng ý bồi thường, khắc phục số tiền còn lại 8.000.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKS-MT ngày 16-02-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo H tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo H tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phát biểu luận tội, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, đề nghị: Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo H từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Thoại số tiền còn lại 8.000.000 đồng. Tịch thu và tiêu hủy vật chứng là 01 (một) lưỡi dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 33cm, chiều ngang 4,3cm, có phần bị rỉ sét, mũi nhọn.

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Phát biểu tranh luận, bị cáo H thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không trình bày tự bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Th thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Phát biểu tranh luận, bị hại Th đề nghị xử phạt bị cáo H theo quy định pháp luật, yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền còn lại 8.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng anh Sơn Đ, anh Thạch Tấn Đ, anh Thạch Tấn Qu, anh Đinh Thanh C vắng mặt. Bị cáo H, bị hại Th đều yêu cầu tiếp tục xét xử. Kiểm sát viên đề nghị vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293, Điều 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, người làm chứng anh Sơn Đ, anh Thạch Tấn Đ, anh Thạch Tấn Qu, anh Đinh Thanh C vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người làm chứng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Bị cáo H thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng hành vi phạm tội, không oan sai cho bị cáo; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của bị hại, cũng như lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 20-9-2021, bị cáo H cùng bị hại Th, anh Đinh Thanh C, anh Thạch Tấn Qu, anh Thạch Tấn Đ, anh Nguyễn Văn C, anh Lý Th, anh Sơn Đ, anh Thạch E nhậu cùng nhau tại nhà anh Cường thuộc Ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Trong lúc nhậu, anh Cường và anh Sơn Đ nói chuyện qua lại về việc bị cáo H cầm cây dao đâm xuống đất thì phát sinh mâu thuẫn. Anh Cường nhào tới định đánh anh Sơn Đ được bị hại Th ôm lại, can ngăn. Bị

cáo H thấy bị hại Th ôm anh Cường nghĩ là bị hại Th đánh anh Cường nên bị cáo H chạy về nhà lấy cây dao tự chế cán bằng gỗ dài khoảng 15cm đến 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng hơn 50cm, mũi nhọn có phần bị rỉ sét cầm trên tay phải, đứng đối diện, chém một dao trúng vào vùng đầu bên trái và một dao trúng vào vùng vai trái của bị hại Th thì được can ngăn ra. Sau đó, bị hại Th được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị từ ngày 20-9-2021 đến ngày 27-9-2021. Sau khi xuất viện (ngày 28-9-2021), bị hại Th đến Công an xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú tố giác và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo H.

[4] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 297/TT-PY ngày 25-10-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận đối với bị hại Nguyễn Văn Th:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương - trán trái, kích thước 08cm x 0,6cm, gây nứt sọ thái dương trái, không tổn thương nhu mô não đã được điều trị bảo tồn. Hiện tại không dấu hiệu thần kinh khu trú, không yếu liệt chi; Xquang sọ: Nứt sọ thái dương trán trái đã liền cal; Căn cứ vào Bảng 1, Chương 1, Mục I.2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% (Mười phần trăm) và Bảng 1, Chương 8, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (Ba phần trăm).

- Sẹo vùng vai trái, kích thước 05cm x 0,5cm; Căn cứ vào Bảng 1, Chương 8, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm).

- Bầm mắt trái đã được điều trị khỏi: Không có tỷ lệ phần trăm.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên”.

[5] Tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[6] Tại Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;
- b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;
- c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;
- d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;
- đ) Có tổ chức;
- e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;
- i) Có tính chất côn đồ;
- k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.”.

[7] Bị cáo H là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm hoặc gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe của con người là xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Thế nhưng, giữa bị cáo H và bị hại Th không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt, do nghĩ bị hại Th đánh anh Cường mà bị cáo dùng cây dao tự chế chém gây thương tích cho bị hại Th, hành vi của bị cáo H thể hiện tính côn đồ hung hãn, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Th là 14%. Hành vi của bị cáo H thuộc tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a và điểm i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Như vậy, Cáo trạng số: 07/CT-VKS-MT ngày 16-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo H tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[9] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác, còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang cho người dân tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian cải tạo, lao động, học tập trở thành công dân tốt, biết cách xử sự có chừng mực.

[10] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H như sau: Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Th số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo là người dân tộc Khmer (Khơ me), trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[11] Kiểm sát viên đề nghị áp dụng pháp luật về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như mức hình phạt đối với bị cáo H là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị mới đủ sức răn đe đối với bị cáo; đủ sức trấn áp, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, đặc biệt là các hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Th yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền tổng cộng 15.000.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Th số tiền 7.000.000 đồng, đồng ý bồi thường cho bị hại Th số tiền còn lại 8.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại Th, buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Th số tiền còn lại 8.000.000 đồng.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 (một) lưỡi dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 33cm, chiều ngang 4,3cm, có phần bị rỉ sét, mũi nhọn, đây là tài sản của bị cáo H và là một phần của cây dao tự chế mà bị cáo H dùng để gây thương tích cho bị hại Th nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với phần cán của cây dao tự chế mà bị cáo H dùng để gây thương tích cho bị hại Th không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng. Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại Th được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền $(15.000.000 \text{ đồng} - 7.000.000 \text{ đồng}) \times 05\%$ là 400.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 468, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Chín H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Thạch Chín H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Thạch Chín H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Văn Th số tiền còn lại 8.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại Nguyễn Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Thạch Chín H còn phải chịu tiền lãi do chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) lưỡi dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 33cm, chiều ngang 4,3cm, có phần bị rỉ sét, mũi nhọn.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Chín H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 400.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung

năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- CQCSĐT Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Đạt